

Họ tên: Giáp Minh Thu

Dạy (chủ nhiệm) lớp: 5A6

Trường: Tiểu học Tân Thanh – Lạng Giang – Bắc Giang

Tên biện pháp:

ỨNG DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY TRONG DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 4

I. Những bất cập trong công tác giảng dạy môn Tiếng Việt theo phương pháp dạy học truyền thống mà bản thân thấy băn khoăn nhất.

Như chúng ta đã biết, kiểu ghi chép truyền thống khi học môn Tiếng Việt được hầu hết học sinh sử dụng. Tôi thấy rằng, trong quá trình dạy học môn Tiếng Việt bằng phương pháp dạy học truyền thống thường gặp những bất lợi sau:

- Phương pháp dạy học truyền thống không tiết kiệm được thời gian và không có khả năng giúp học sinh nhớ bài tốt hơn.
- Phương pháp dạy học truyền thống dễ khiến tư duy của học sinh đi vào lối mòn không biết xâu chuỗi kiến thức với nhau, không biết vận dụng những kiến thức đã học trước đó vào phần sau. Đồng thời, phương pháp này làm cho giờ học dễ đơn điệu, buồn tẻ, ít chú ý đến việc hình thành năng lực cho người học.
- Phương pháp dạy học truyền thống thì học sinh chỉ biết ghi mà không biết cách lưu thông tin sao cho khoa học, tự chủ, độc lập nhất, học sinh yếu về kỹ năng ghi nhớ kiến thức từ đó sa vào lối học vẹt, thuộc lòng máy móc.

II. Những nguyên nhân làm thực trạng còn tồn tại.

Thực tế dạy học, giáo viên rất ít khi sử dụng hay hướng dẫn học sinh dùng sơ đồ tư duy để học tập vì suy nghĩ ngại, lo lắng học sinh không làm được, tốn nhiều thời gian, hoặc có dùng thì cũng rất ít.

Trước khi hướng dẫn học sinh cách vẽ cũng như sử dụng sơ đồ tư duy, đầu năm học, tôi tiến hành điều tra hiểu biết của học sinh về sơ đồ tư duy bằng 37 phiếu khảo sát dành cho học sinh lớp do tôi trực tiếp chủ nhiệm và giảng dạy. Nội dung phiếu và kết quả (**Minh chứng 1**). Qua khảo sát tôi thấy rằng phương pháp dạy học bằng sơ đồ tư duy còn xa lạ với các em. Có em biết là do có anh chị lớn học lớp trên biết hoặc có em tham gia lớp kỹ năng sống ngắn hạn dịp hè nhưng không được học chi tiết và không biết sẽ dùng khi nào? Vẽ thế nào? Song phần lớn học sinh có đầy đủ đồ dùng, lại thích vẽ, thích sáng tạo, mong muốn được tìm hiểu về sơ đồ tư duy.

Xuất phát từ những lý do trên nên tôi đã mạnh dạn chọn nghiên cứu và viết giải pháp “***Ứng dụng sơ đồ tư duy trong dạy học môn Tiếng Việt lớp 4***”.

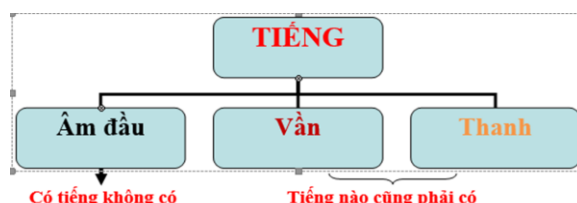
III. Những biện pháp đã thực hiện để khắc phục những bất cập đó.

Biện pháp 1: Giáo viên tăng cường và tích cực sử dụng sơ đồ tư duy trong quá trình dạy học.

Để học sinh từ hiểu đến biết, vẽ một sơ đồ tư duy hoàn chỉnh thì rất cần sự hướng dẫn tỉ mỉ cũng như hỗ trợ tận tình từ thầy cô. Tôi sử dụng sơ đồ tư duy từ mức độ đơn giản đến khó. Ban đầu chỉ là những hình vẽ, kí hiệu, kiểu như chúng ta quen gọi là sơ đồ cây.

VD: Khi dạy bài Cấu tạo của tiếng (Luyện từ và câu - TV4, tập 1, trang 6).

Để học sinh ghi nhớ kiến thức về tiếng, tôi hệ thống nội dung ghi nhớ bằng sơ đồ đơn giản như sau:



Biện pháp 2: Hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy

a. Làm quen với sơ đồ tư duy

Tôi cho học sinh làm quen với sơ đồ tư duy bằng cách giới thiệu cho các em một số sơ đồ tư duy trên máy tính, bản vẽ giấy, tôi trực tiếp vẽ nhanh một sơ đồ tư duy trên bảng lớp về sơ đồ lớp học. Các sơ đồ tư duy này cơ bản giới thiệu về bản thân, học sinh hoặc những kiến thức mà HS đã học ở lớp dưới.

b. Hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy

Bước 1: Chuẩn bị

- Giấy (ô li, A4), bảng con, ... Bút với các màu mực khác nhau (ít nhất là 3 cây bút)
- Ý tưởng hay chọn chủ đề cho sơ đồ tư duy. Chủ đề của sơ đồ tư duy có thể là tên bài học (vì tên bài học chứa nội dung trọng tâm của bài học) hoặc chủ đề có thể là một mạch kiến thức trọng tâm, một chủ điểm, ...

Bước 2: Vẽ chủ đề trung tâm

Đặt tờ giấy nằm ngang, vẽ chủ đề ở trung tâm của tờ giấy hoặc vị trí nào đó tiện cho việc phân nhánh.

* *Quy tắc vẽ chủ đề:* Chủ đề luôn được vẽ ở trung tâm để từ đó phát triển ra các ý khác. Chủ đề nên được vẽ to nhất, không nên đóng khung hay tô màu tối che mất hình ảnh chủ đề. Học sinh có thể tự do chọn màu sắc, hình vẽ để làm nổi bật chủ đề. Màu sắc sẽ giúp hình ảnh chủ đề sống động và dễ dàng in sâu trong trí nhớ học sinh.

Bước 3: Vẽ các nhánh chính

Các nhánh chính là các ý chính của chủ đề. Tôi lưu ý học sinh nên vẽ thứ tự các ý cần nhớ theo chiều kim đồng hồ, mỗi nhánh chính một màu sắc riêng biệt. Trên các nhánh chính lựa chọn các từ khóa ngắn gọn có tính gợi ý. Học sinh cũng có thể thêm hình ảnh gì đó mang tính chất minh họa.

Bước 4: Vẽ thêm các nhánh phụ

Sau khi vẽ xong các nhánh chính, tôi hướng dẫn học sinh vẽ các nhánh phụ. Các nhánh này được vẽ ra từ nhánh chính nên sẽ nhỏ hơn nhánh chính. Tương tự như ở nhánh chính, các chữ trên nhánh phụ cũng là từ khóa mang tính gợi nhớ, minh họa cụ thể. Tất cả các nhánh của một ý nên tỏa ra từ một điểm, biểu thị cùng một màu sắc, chỉ thay đổi màu khi có thêm các ý phụ minh họa cụ thể hơn. Nếu đủ không gian cũng có thể thêm hình vẽ cho sinh động. Có thể dùng các biểu tượng, cách viết tắt, kí hiệu để tiết kiệm thời gian, không gian.

VD: Một số kí hiệu có thể dùng: SĐTD: Sơ đồ tư duy ...

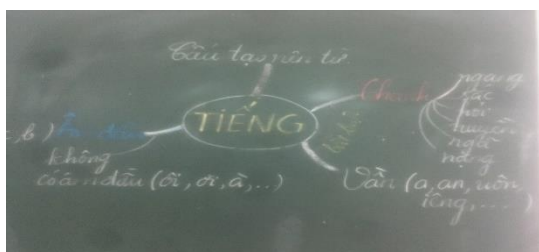
Biện pháp 3: Ứng dụng sơ đồ tư duy để ghi nhớ, hệ thống kiến thức môn Tiếng Việt.

1. Phân môn Luyện từ và câu

a. Sơ đồ tư duy để ghi nhớ kiến thức nhóm bài về Tiếng và cấu tạo từ

Tiếng và cấu tạo từ là mảng kiến thức từ và câu mở đầu của lớp 4. Đây là hai nội dung kiến thức có tính kết nối với kiến thức lớp dưới và xuyên suốt, mở rộng kiến thức lớp trên. Do vậy, việc ghi nhớ hai nội dung kiến thức này đóng vai trò mở đầu, then chốt. Sử dụng sơ đồ tư duy để ghi nhớ kiến thức này rất hữu ích và dễ thực hiện.

VD: Khi dạy bài *Cấu tạo của tiếng*, tôi tổng hợp kiến thức bằng sơ đồ tư duy đơn giản như sau để các em hình dung và bước đầu tập vẽ sơ đồ tư duy theo cách của riêng mình để nhớ kiến thức.



b. Sơ đồ tư duy để ghi nhớ kiến thức nhóm bài về Mở rộng vốn từ

VD: Khi dạy bài *Mở rộng vốn từ Nhân hậu - Đoàn kết* (TV4, tập 1, trang 17), thay vì việc hoàn thành bài tập bằng cách kẻ bảng phân loại hay liệt kê các từ thì với sơ đồ tư duy các em có thể trình bày bài tập 2 kết hợp bài tập 3. **(Minh chứng 2)**

Các em cũng có thể dùng sơ đồ tư duy để tổng hợp kiến thức ở chủ điểm có vốn từ đó. Sơ đồ này các em sẽ tổng hợp vào thời gian ôn tập tổng hợp cuối tuần, cuối kì, kết thúc chương.

VD: Sau tuần 3, khi học hết chủ điểm *Thương người như thể thương thân*, các em có thể tổng hợp kiến thức bằng một sơ đồ tư duy mà chủ đề là vốn từ NHÂN HẬU- ĐOÀN KẾT. **(Minh chứng 3)**

c. Sơ đồ tư duy để ghi nhớ kiến thức nhóm bài về Từ loại

Tôi sẽ hướng dẫn các em tổng hợp kiến thức Từ loại bằng một sơ đồ với chủ đề TỪ, nhánh chính là những kiến thức trọng tâm về từ như: Tác dụng, phân loại từ theo Cấu tạo, Từ loại. Rất nhiều nhánh phụ được vẽ ra từ nhánh chính. Sơ đồ này phân cấp rất đa dạng nên đòi hỏi học sinh phải liên kết nhiều kiến thức. Tôi khuyến khích các em sẽ sơ đồ theo nhóm, cặp; các bạn học khá hơn sẽ hỗ trợ các bạn khác chứ không làm thay. Mục đích để mỗi học sinh có một sơ đồ tư duy là cách ghi nhớ riêng của chính mình. Những sơ đồ tư duy khoa học sẽ được trưng bày, làm mẫu để các em học hỏi lẫn nhau. Một số hình ảnh minh họa một sơ đồ tư duy của học sinh đã hoàn thiện cho mảng kiến thức về Từ. **(Minh chứng 4)**

2. Sơ đồ tư duy cũng có thể dùng để tổng hợp kiến thức các bài Tập đọc khi ôn tập giữa kì hoặc cuối kì, cuối năm

Thay vì tổng hợp các bài đọc bằng biểu bảng, học sinh sẽ tổng hợp chúng bằng cách vẽ sơ đồ tư duy. Phương pháp này sẽ hứng thú với học sinh hơn vì các em sẽ được cùng bạn thể hiện óc tưởng tượng, năng khiếu hội họa, cùng bạn ôn bài bằng hình ảnh,... Sản phẩm của mỗi nhóm là khác nhau. Bài làm của nhóm nào được sẽ được các bạn trầm trồ khen ngợi, học hỏi và quan trọng được cô khen, được lưu và góc học tập trong lớp.

VD: Tuần 18 tiết Ôn tập cuối học kì 1(Tiết 1- BT2, trang 174. TV4, tập 1)

Nếu theo cách làm truyền thống, tổng kết bằng biểu bảng như vậy học sinh khá nhàm chán, khó hợp tác vì phải chờ bạn làm xong dòng đầu mình mới viết được. Thì bằng cách vẽ sơ đồ tư duy các em sẽ hợp tác. Hợp tác khi tìm chủ đề, phân chia nhiệm vụ, tự hoàn thành phần việc của mình, thỏa sức sáng tạo việc vẽ nhánh để thể hiện ý tưởng, sản phẩm của các em trên bảng lớp lại được làm mẫu, các em được thuyết trình ý tưởng của mình trước lớp. Một số sơ đồ tư duy của học sinh. **(Minh chứng 5)**

3. Sơ đồ tư duy cũng có thể dùng để giúp học sinh lập dàn ý các bài tập làm văn dạng văn miêu tả

Khi áp dụng sơ đồ tư duy vào phân môn Tập làm văn sẽ giúp học sinh dễ nắm bắt ý chính của nội dung bài văn. Tạo cho học sinh có hứng thú và mở ra cho

các em những liên tưởng, tưởng tượng, sáng tạo về đối tượng miêu tả. Bởi khi thiết lập sơ đồ tư duy, các em sẽ lựa chọn cho mình những chi tiết, từ ngữ, hình ảnh, từ khóa, màu sắc,... sao cho ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, mới mẻ và đẹp mắt.

Biện pháp 4: Phối hợp với phụ huynh học sinh hướng dẫn học sinh học tập tại nhà

Lập nhóm Zalo phụ huynh của lớp để trao đổi tình hình học tập của cả lớp và hướng dẫn phụ huynh cách rèn thêm học sinh ở nhà. Phụ huynh theo dõi, gợi ý và đồng hành cùng con, gọi điện hoặc gặp gỡ phụ huynh trực tiếp khi cần thiết.

IV. Kết quả đạt được sau khi khắc phục.

- Kết quả đạt được trước và sau khi áp dụng biện pháp:

Lớp	TSHS	Có hiểu biết về sơ đồ tư duy		Biết vẽ sơ đồ tư duy theo bài, chủ đề...		Biết cách sáng tạo khi vẽ sơ đồ tư duy	
		SL	%	SL	%	SL	%
4B	37						
Tháng 9/2021		25	67,6	10	27	2	5,4
Tháng 4/2022		2	5,4	13	35,1	22	59,5

Qua thực tế, tôi khá hài lòng với cách tiếp cận của học sinh và kết quả mình thu được. Ngoài ra, biện pháp có thể áp dụng đối với tất cả học sinh các lớp khác trong Trường Tiểu học Tân Thanh để các em có kỹ năng tự tổng hợp kiến thức từng bài, từng môn. Đặc biệt, các biện pháp này mang đến sự tiết kiệm về tiền của đồng thời có thể nhân rộng ra nhiều khối lớp trong huyện. Nó cũng nhận được sự ủng hộ từ phía phụ huynh học sinh rất cao.

IV. Bài học kinh nghiệm.

- Nếu mỗi cá nhân học sinh xây dựng Sơ đồ tư duy theo bài học trên lớp thì không kịp thời gian của tiết học. Nên dùng hoạt động nhóm để xây dựng Sơ đồ tư duy theo nhóm học tập.
- Giáo viên cần kích thích các hoạt động sáng tạo của học sinh.
- Giáo viên nên chuẩn bị trước Sơ đồ tư duy đã thiết kế trên máy để hệ thống hóa kiến thức cho học sinh giúp tiết kiệm thời gian lên lớp và có thể sử dụng chung cho nhiều lớp trong một khối.

Tân Thanh, ngày 28 tháng 9 năm 2022

Xác nhận của cơ quan đơn vị
(Chữ kí, dấu)
KT.HIỆU TRƯỞNG



Ngô Ngọc Lan
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Người viết
(Kí và ghi rõ họ tên)

Giáp Minh Thu